

Dương Văn Ba đã cam kết. Nhưng Sang đã đồng tình cho Ba bán 7 chiếc cho Nhà nước mặc dù trước đó anh Nguyễn Bình Nguyệt (Phó ty Thương nghiệp) đã báo động rằng “Dương Văn Ba có ý định giựt đoàn xe” nhưng y vẫn làm ngơ.

Nguyễn Quang Sang cũng đã lợi dụng chức vụ và lợi dụng sự quản lý lỏng lẻo để tham ô 02 xe Honda (01 Cub 81 và 01 Cub 70), 01 tivi đen trắng 14 inches và 01 radio cassette JVC là những tài sản có giá trị.

Ngoài ra Sang đã mượn vốn 3.705.315 đồng để xây nhà riêng, mới nộp trả 1.218.269 đồng, hiện còn nợ 2.487.046 đồng. Nếu kể cả số nợ do y đứng ra bảo lãnh cho thân nhân Việt kiều mượn vốn xây nhà thì khoản nợ chung là 9.475.092 đồng, y có trách nhiệm phải hoàn trả lại số nợ của y cho Nhà nước theo thời giá (tháng 8/1987).

Hành vi của Nguyễn Quang Sang đã cấu thành hai tội tham ô tài sản XHCN và cố ý làm trái những nguyên tắc chính sách, chế độ quản lý kinh tế của Nhà nước gây hậu quả nghiêm trọng được quy định tại điều 133 khoản 2 và điều 174 khoản 2 Bộ LHS. Với một số tình tiết tăng nặng được quy định tại khoản a và g điều 39 Bộ LHS, cần được xử lý nghiêm khắc. Nhưng Nguyễn Quang Sang là một cán bộ tham gia cách mạng từ năm 1948, được tin nhiệm và đã có công đóng góp nhiều trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cứu nước.

Xét hoàn cảnh phạm tội của Nguyễn Quang Sang như trong bản luận tội sau cùng của y ngày 17/2/1989 và lời khai trước tòa, rõ ràng Sang đã bị Dương Văn Ba lừa dối, lôi kéo, cô lập, vô hiệu hóa với nhiều thủ đoạn xảo quyệt dẫn Sang đến phạm tội. Nay tỉnh ngộ, sáng mắt, thấy rõ bản chất con

người lừa đảo, tố cáo Dương Văn Ba trước tòa án và công luận. Thái độ khai báo thành khẩn và khai báo những hành vi phạm tội của các bị cáo khác, là tình tiết giảm nhẹ cần được xem xét khi lượng hình để định mức hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo. Trước phiên tòa, đại diện VKS có đề nghị áp dụng khoản 1 điều 133 BLHS và khoản 1 điều 174 để giảm nhẹ hình phạt cho Sang. Tòa nhận thấy đề nghị ấy là thỏa đáng nên chấp nhận.

3. TRƯƠNG CÔNG MIÊN : Trong thời gian còn Cimexcol liên doanh, y và Dương Văn Ba cùng làm phó giám đốc. Sau khi giải thể Cty này, y cũng làm Phó giám đốc, đồng thời trực tiếp làm GD Cty khai thác vận chuyển gỗ ở Laksao (Lào). Y là người giới thiệu Dương Văn Ba về Minh Hải để hợp đồng chở gỗ ăn công, nên y biết rất rõ đoàn xe ô tô hợp tác theo sự cam kết của Dương Văn Ba là sau 18 tháng hoạt động là phải giao quyền sở hữu lại cho Nhà nước.

Nhưng trước sự mua chuộc lôi kéo của Dương Văn Ba, y đã đồng tình ký duyệt cho Dương Văn Ba bán trái phép 7 chiếc ô tô cho Cimexcol Minh Hải để chiếm đoạt trên 16 triệu đồng.

Số tiền Dương Văn Ba chia cho Miên và gia đình y nhiều lần, y không nhớ hết, chỉ nhớ khoảng 3 lượng vàng và 1 xe Honda Cub Dương Văn Ba cho con của y, nhưng Dương Văn Ba khai đã cho y và gia đình y tất cả khoảng 15 lượng vàng. Bản cung ngày 11/8/1988 Miên khai nhận "Ba cho tôi với ý định lôi kéo tôi, có thể y ghi nhớ, y đã khai cho tôi, có thể là y đã khai sự thật".

Trương Công Miên trực tiếp phụ trách công trường khai thác vận chuyển gỗ ở Laksao (lào), nên trong việc tạm ứng

thanh toán công nợ gian lận của Dương Văn Ba và các đồng phạm khác để tham ô đều có sự thông đồng hoặc mặc nhiên đồng tình của Trương Công Miên, nên y cũng phải liên đới chịu trách nhiệm về khoản tham ô 20.871.432 đồng.

Hành vi phạm tội tham ô của Trương Công Miên là có thông đồng với nhiều người khác, dùng thủ đoạn xảo quyệt, chiếm đoạt tài sản có giá trị lớn là nghiêm trọng phạm vào điều 133 khoản 2 BLHS, cần phải được xử lý thỏa đáng, đồng thời buộc y phải nộp lại số tiền tham ô được Ba chia cho.

Xét quá trình hoạt động của Trương Công Miên từ năm 1976 -1987, y có đóng góp công sức nhất định, nay tuổi ngoài 60, nghĩ cũng cần xem xét khi lượng hình.

4. HUỖNH VĂN NGƯƠN : Là Trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp Cimexcol Minh Hải, y đã bàn bạc, thông đồng với Dương Văn Ba và đồng bọn làm các chứng từ giả tạo gian lận mua bán đoàn ô tô 7 chiếc để tham ô.

Ngươn cũng là người tích cực tham gia vào các hành vi huy động kiều hối trái phép và duyệt chi tạm ứng cho Dương Văn Ba nhiều khoản bất hợp lý, trái với nguyên tắc kế toán tài chính, trong đó có các khoản chi quà biếu, tiệc tùng v.v...

Ngươn cũng được Dương Văn Ba chia cho nhiều lần, gồm 01 xe Honda 67, 01 xe TMX, 01 xe Honda Cub 81, cho tiền sửa chữa nhà 3 lần. Ngoài ra y đã được Dương Văn Ba ký duyệt cho mua 3 xe Honda giá rẻ, cho một số vật dụng gia đình như tủ lạnh, bàn ghế trị giá chung là 10 lượng vàng (không kể chiếc Honda trong dịch vụ kiều hối).

Hành vi tham ô tài sản XHCN của bị cáo là nghiêm trọng vì thông đồng với nhiều người, dùng thủ đoạn xảo

quyết, chiếm đoạt tài sản có giá trị lớn, phạm vào điều 133 khoản 2 BLHS, y giữ vai trò đồng phạm rất tích cực, cần được xử lý nghiêm minh.

5. THẠCH PHEN : Là bạn cũ của Dương Văn Ba từ năm 1967, được Dương Văn Ba tin cậy, đưa lên công trường Laksao làm công tác khai thác vận chuyển gỗ với danh nghĩa Phó giám đốc công trường.

Thạch Phên là một đồng phạm rất tích cực với Dương Văn Ba trong các thủ đoạn gian dối về mua bán đoàn xe để tham ô. Trước đó, Phên cũng là người cùng Dương Văn Ba đi vận động một số xe chở gỗ chuyên dùng của tư nhân trốn cải tạo đưa vào hợp tác, sau tìm cách hợp thức hóa giấy tờ, dùng thủ đoạn mua lại giá rẻ và đăng ký biển xe công. Biết rõ sự cam kết của Dương Văn Ba về đoàn xe sau 18 tháng phải giao cho Nhà nước, nhưng y vẫn tích cực giúp sức làm giấy tờ gian lận bán xe cho Nhà nước để Dương Văn Ba lấy tiền. Y đã đứng tên bán chiếc xe số 69A-3129 và đứng tên bên mua mua chiếc xe số 69A-2880, để cùng Dương Văn Ba chiếm đoạt 16.350 đồng của Nhà nước.

Tổng số tiền và hiện vật của Dương Văn Ba chia cho Thạch Phên, theo y khai khoảng 6 lượng vàng. Nhưng Dương Văn Ba khai y đã đưa cho Thạch Phên tất cả trước, sau trị giá khoảng 15 lượng vàng.

Hành vi phạm tội tham ô tài sản XHCN của Thạch Phên là nghiêm trọng vì thông đồng với nhiều người dùng thủ đoạn xảo quyệt, chiếm đoạt tài sản có giá trị lớn, phạm vào điều 133 khoản 2 BLHS. Phên giữ vai trò đồng phạm tích cực. Tuy nhiên xét thái độ khai báo của y về các thủ đoạn của Dương Văn Ba và các đồng phạm là thật thà, có thể vận dụng

khoản 2 điều 38 BLHS tuyên mức hình phạt vừa đủ nghiêm đối với bị cáo.

6. TRỊNH THỊ TUYẾT SƯƠNG : Là một đồng phạm giúp sức rất tích cực của Dương Văn Ba. Với cương vị kế toán trưởng Cty Cimexcol Minh Hải, Thị Sương đã cố ý làm trái các nguyên tắc tài chính mà lẽ ra y phải có trách nhiệm đấu tranh tích cực, đảm bảo thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát tài chính của kế toán trưởng. Thị đã dùng nhiều thủ đoạn gian dối nhằm hợp thức hóa các chứng từ, thậm chí còn rút ra, thủ tiêu một số chứng từ nhằm đối phó với thanh tra theo lệnh của Dương Văn Ba.

Việc mua bán 7 chiếc xe và thanh toán gian dối 2 xe hợp đồng của Dương Văn Ba để tham ô đều có sự tham gia tích cực của thị Sương.

Do đó, Dương Văn Ba đã nhiều lần chia tiền cho Thị trị giá chung là 20 lượng vàng, 2 xe Honda Cub trị giá 800USD.

Hành vi phạm tội của thị Sương tập trung nhiều tình tiết tăng nặng : có tổ chức, thủ đoạn xảo quyệt, xâm phạm nghiêm trọng tài sản XHCN theo khoản 2 điều 133, khoản 2 điều 174 và các khoản a, d, g điều 39 BLHS. Nhưng xét quá trình tham gia công tác của thị Sương, từ một phụ nữ nông thôn hiền lành mới bước vào đời, trình độ chuyên môn nghiệp vụ không cao, lại được giao giữ nhiệm vụ kế toán trưởng một đơn vị kinh doanh xuất nhập khẩu lớn, bên cạnh một thủ trưởng đầy mưu mô xảo quyệt như Dương Văn Ba, nên thị Sương đã bị Ba mua chuộc bằng tiền tài vật chất, tình cảm, dần dần biến thành tay sai đắc lực, mù quáng thực hiện mệnh lệnh của Dương Văn Ba. Nay đã bừng tỉnh, nhìn lại quá khứ thấy rõ tội lỗi của mình và bản chất xảo quyệt của Ba, nên

sau khi bị bắt giữ, thị Sương đã thành khẩn thật thà khai báo về các thủ đoạn mua chuộc, chi phối của Dương Văn Ba giúp cơ quan điều tra tìm ra những thủ đoạn làm ăn gian dối của Dương Văn Ba và trước tòa đã tích cực khai báo vạch trần những hành vi phạm tội của các bị cáo khác .

Vì vậy cần được xem xét giảm nhẹ đặc biệt đối với thị Sương theo khoản d, h điều 38 BLHS.

7. LÂM THÀNH ĐẠI : Là Trưởng phòng kinh doanh của Cimexcol Minh Hải. Trước đây từ tháng 11/1983 – 5/1985 y là phó phòng kế toán phụ trách trạm thường trực của Cty Vật liệu xây dựng và Chất đốt của Minh Hải tại TP Hồ Chí Minh, sau đó là quyền kế toán trưởng của Cty Minh Hải, có nhiệm vụ theo dõi công nợ đội xe hợp tác của Dương Văn Ba.

Đại là đồng phạm tích cực với Dương Văn Ba trong các thủ đoạn thanh toán gian lận như khai khống, khai tăng, trả nợ bằng danh sách công nợ do đội xe cho vay không thuộc trách nhiệm của Cty vật liệu XD Chất đốt phải thu hồi, gây thiệt hại nghiêm trọng cho Nhà nước 20.871.432 đồng.

Riêng khoản khai khống 9 chiếc xe đóng mới để tham ô số tiền lớn trên 400.000 đồng, y là người có trách nhiệm quan trọng (sẽ được tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau).

Đại đã được Dương Văn Ba chia cho nhiều lần tiền, tính chung 10 lượng vàng. Theo y khai thì có thể không đến mức đó, và y cũng không nhớ rõ tất cả bao nhiêu, nhưng căn cứ lời khai của Dương Văn Ba, có căn cứ để xác định.

Hành vi phạm tội tham ô tài sản XHCN của Lâm Thành Đại là nghiêm trọng vì thông đồng với nhiều người, dùng thủ

đoạn xảo quyết để chiếm đoạt tài sản có giá trị lớn, phạm vào điều 133 khoản 2 BLHS. Y phải chịu hình phạt thích đáng và phải hoàn trả lại khoản tài sản đã chiếm đoạt.

8. DƯƠNG THỊ NHUNG : là nhân viên của Phòng kế toán Cimexcol Minh Hải và là em ruột của Dương Văn Ba, được Dương Văn Ba sử dụng như một thủ quỹ riêng. Khi còn đoàn xe hợp tác Dương Văn Ba phân công cho y thị theo dõi thu chi tiền của đội xe hàng tháng và tính toán lời lãi.

Sau khi thanh toán công nợ bằng các thủ đoạn gian dối để tham ô, Nhung cũng là người được Dương Văn Ba phân công đi chia tiền cho các đồng phạm.

Việc mua bán 7 xe ô tô bằng các thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt trên 16 triệu đồng của Nhà nước, thị Nhung cũng là người tham gia rất tích cực như : trực tiếp đánh máy, làm giả chứng từ (do Huỳnh Văn Ngương thảo ra), ký giả tên người bán để nhận tiền giao lại cho Dương Văn Ba để chia nhau.

Trong việc thanh toán gian lận 2 chiếc xe hợp đồng của Dương Văn Ba để tham ô cũng có phần trách nhiệm của thị Nhung.

Về khoản lợi dụng các dịch vụ kiều hối để thu lợi bất chính, riêng thị Nhung đã chiếm đoạt 7 chiếc xe Honda Cub trị giá 2.800USD và một số lớn tiền mặt do y bán xe cùng chia cho Dương Văn Ba là 1.182.640 đồng tương đương 12,96 lượng vàng.

Riêng số tiền Dương Văn Ba chia cho thị trị giá là 7 lượng vàng.

Hành vi phạm tội tham ô của Dương Thị Nhung là nghiêm trọng vì thông đồng với nhiều người, thủ đoạn xảo quyệt chiếm đoạt tài sản có giá trị lớn, phạm vào điều 133 khoản 2 BLHS cần được xử lý thích đáng. Đồng thời Dương Thị Nhung phải nộp lại các khoản tham ô nói trên.

9. TRẦN CÔNG THỨC : Là nhân viên Phòng kế toán Cimexcol Minh Hải, đã lợi dụng một số sơ hở trong khâu giao nhận xe Honda qua thủ tục kiếu hối để lấy ra hai lần gồm 5 xe Honda đưa đi bán thu được 7,7 lượng vàng. Còn 3 xe nữa y đưa phiếu cho Võ Văn Tế đi nhận dùm thì bị phát hiện ngăn chặn.

Hành vi phạm tội tham ô tài sản XHCN của bị cáo là nghiêm trọng vì thông đồng với nhiều người, dùng thủ đoạn xảo quyệt, chiếm đoạt tài sản có giá trị lớn, phạm vào điều 133 khoản 2 BLHS, cần được xử lý thích đáng.

10. HUỖNH KIM BÁU : Là GD Cimexcol liên doanh từ tháng 2/1985 – 4/1986, Huỳnh Kim Báu là người đề xuất chủ trương hợp tác kinh tế với Lào, thực hiện sự ủy thác xuất nhập khẩu của Cty Chấn Hưng Miền Núi Lào. Chủ trương này là đúng không có gì sai phạm nhưng quá trình thực hiện, Báu là người đầu tiên lợi dụng Quota Lào bằng nhiều thủ đoạn gian dối đã tiến hành xuất nhập khẩu trái phép, gây hậu quả nghiêm trọng, tạo tiền lệ cho Dương Văn Ba tiếp tục lợi dụng Quota Lào để thực hiện nhiều hoạt động phi pháp khác, gây hậu quả ngày càng nghiêm trọng hơn.

Tháng 8/1985 Huỳnh Kim Báu đã xuất 1.100 tấn cà phê, 4 tấn tiêu của Cimexcol mua gom tại Việt Nam để xuất cho các nước tư bản núp dưới danh nghĩa hàng ủy thác xuất của

BPKP Lào, trái với nguyên tắc quy định của Bộ Ngoại thương.

Cũng trong thời gian này Huỳnh Kim Báu lại cho nhập một lô hàng vào Việt Nam (trong đó có 500 xe Honda, 29 xe du lịch v.v...) với danh nghĩa nhập ủy thác hàng cho Lào được sự giúp sức cấp giấy phép gian dối của các cơ quan nói trên, mang về bán tại Việt Nam với giá cao.

Việc lợi dụng Quota Lào để xuất nhập khẩu trái phép, chính Huỳnh Kim Báu là người đề xuất và cũng là người thực hiện đầu tiên, với sự đồng tình của một số người trong các cơ quan có thẩm quyền mặc dù họ biết rằng việc làm đó là sai trái nhưng vì lợi ích cục bộ, địa phương nên họ vẫn làm ngơ không phát hiện cho các cơ quan có trách nhiệm kịp thời ngăn chặn. Khi Huỳnh Kim Báu thôi giữ chức vụ giám đốc Cimexcol liên doanh chính Báu đã giới thiệu Dương Văn Ba đến một số các cơ quan chức năng để Ba quen biết, tiếp tục việc làm sai trái lợi dụng Quota Lào để hoạt động xuất nhập khẩu trái phép của Cimexcol Minh Hải cho đến ngày Ba bị bắt thì chính Huỳnh Kim Báu biết rõ Dương Văn Ba đã làm trái nguyên tắc chính sách của Nhà nước về ngoại thương nhưng Báu chưa hề phát hiện với cơ quan nào về việc này.

Ngoài ra, Huỳnh Kim Báu còn phải chịu trách nhiệm về khoản nhập 13 xe chở gỗ Malaysia và 2 chiếc tàu (Duyên Hải và Gành Hào) quá cũ, giá trị sử dụng kém, giá cả quá đắt, không đúng chức năng gây thiệt hại lớn. Y cũng đã tùy tiện duyệt bán Honda giá rẻ cho 16 người thấp hơn giá thị trường 50%. Cũng trong thời gian này Cimexcol liên doanh đã cho Cty gỗ Minh Hải tạm ứng lần gỗ Lào không căn cứ

vào hiệu quả đã gây thiệt hại đến 51.792.957 đồng mà cả Báu và Dương Văn Ba đều phải chịu trách nhiệm liên đới.

Việc Báu và Ba lợi dụng Quota Lào để tiến hành những hoạt động xuất nhập khẩu trái phép đã gây hiệu quả rất nghiêm trọng mà chính Dương Văn Ba đã tổng kết rút ra 10 tác hại của việc lợi dụng Quota Lào trong bản tự kiểm điểm của y. Bào chữa viên bào chữa cho bị cáo Huỳnh Kim Báu thừa nhận Báu có làm sai nhưng chỉ sai với bút phê của Thứ trưởng Bộ Ngoại thương Nguyễn Tu chứ không làm sai nguyên tắc, chính sách vì bút phê không có giá trị pháp lý như một văn bản pháp quy. Lời bào chữa của bào chữa viên là không đúng. Nội quy bút phê của Thứ trưởng Nguyễn Tu là căn cứ vào chính sách ngoại thương, vào các nguyên tắc quy định cho về hoạt động xuất nhập khẩu của Bộ Ngoại thương hướng dẫn Cimexcol liên doanh mang đầy đủ tính chất pháp lý, các cấp phải nghiêm chỉnh thực hiện. Làm trái với bút phê là làm trái với nguyên tắc chính sách. Người cố tình làm trái phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Để tạo điều kiện dễ dàng trong thực hiện xuất nhập khẩu trái phép. Huỳnh Kim Báu đã xuất quỹ mua biếu cho Nguyễn Nhật Hồng (Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Ngoại thương TP.HCM) 01 bộ salon gỗ cẩm lai và 01 tủ gương. Đồng thời y cũng đã lấy 03 xe Honda mới nhập về đầu năm 1986 để biếu tặng hoặc bán với giá rẻ cho một số người trong đó có số người có chức, quyền gây thiệt hại cho Nhà nước. Hành vi đó có dấu hiệu của tội đưa và nhận hối lộ, Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau. Tại biên bản phúc cung của VKSND Tối cao ngày 2/1/1989 và trước phiên tòa Huỳnh Kim Báu đã thú nhận y có tội cố ý

làm trái ... Nhưng nại rằng y không có tư lợi mà chỉ vì lợi ích của địa phương. Xét lời nại trên của Huỳnh Kim Báu là không thể chấp nhận được. Xét về tư lợi Báu đã được Dương Văn Ba lấy tiền của Cimexcol mua tặng y 1 bộ salon, 1 tivi màu 20 inch và 01 xe Honda. Riêng chiếc xe Honda sau đó được hợp thức hóa bằng cách hóa giá 7.000đ, sau khi có đoàn kiểm tra đến Cimexcol vào cuối năm 1987, y mới mang trả lại cho Cimexcol Minh Hải. Đây là sự đối phó nhằm che dấu hành vi sai trái. Những hành vi phạm tội trên của Huỳnh Kim Báu đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội cố ý làm trái nguyên tắc, chính sách, chế độ quản lý kinh tế của Nhà nước gây hậu quả nghiêm trọng. Dù là cơ chế cũ hay cơ chế mới, bất cứ ai phạm tội do BLHS quy định thì pháp luật phải trừng trị để bảo vệ luật pháp và trật tự kỷ cương của xã hội.

Xét quá trình tham gia hoạt động CM của Huỳnh Kim Báu từ năm 1964 đến nay y đã đóng góp một phần công sức cho sự nghiệp chống Mỹ, nhưng khi bị địch bắt vào tháng 8/1972 y không giữ được khí tiết CM, đã hèn nhát khai báo cho địch nhiều cơ sở và cán bộ hoạt động lúc bấy giờ cho địch đánh phá. Tuy nhiên sau ngày miền Nam giải phóng, Huỳnh Kim Báu đã tích cực hoạt động, đóng góp công sức với một số địa phương trong việc khôi phục và phát triển kinh tế. Nay Báu phạm tội, gây hậu quả nghiêm trọng đáng lẽ phải xử lý nghiêm khắc nhưng xét hoàn cảnh phạm tội của Báu nhất là hiện nay y đang mắc bệnh nên Tòa nhất trí với kết luận của Viện sát Tội cao xem xét giảm nhẹ hình phạt cho y.

11. ĐẶNG HỮU HIÊN : Là Trưởng phòng xuất khẩu Cimexcol Minh Hải, được Dương Văn Ba phân công đi thu mua hàng nội địa như : cà phê, tiêu, điều, tôm đông lạnh ... để

xuất khẩu, mang danh nghĩa là hàng của Lào, xuất cho Lào. Y biết rõ làm như vậy là sai trái nhưng vẫn cứ làm.

Đồng thời theo lệnh của Dương Văn Ba, Hiền cũng đã tham gia vào việc “đưa hối lộ”, cụ thể y đưa cho Lương Công Trà tổ cấp giấy phép xuất nhập khẩu của Bộ Ngoại thương tại TP.HCM 1,5 lượng vàng và một số quà biếu khác.

Hiền là một đồng phạm tích cực của Dương Văn Ba về tội “cố ý làm trái” và “đưa hối lộ”, gây ra nhiều hậu quả xấu. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào điều 174 khoản 1 và điều 227 khoản 1 BLHS, cần được xét xử thích đáng.

12. TRANG TRUNG TRÍ : Là nhân viên của Cimexcol Minh Hải được Dương Văn Ba sử dụng như là một người phục vụ riêng. Theo yêu cầu của Dương Văn Ba, Trí đã tạm ứng của Cimexcol Minh Hải số tiền 8.386.834 đồng (từ tháng 11/1985 – 9/1987). Số này, sau khi thanh toán y còn thiếu nợ 350.343 đồng.

Số tiền tạm ứng ở quỹ kinh doanh tính đến tháng 9/1987 là 6.848.670 đồng. Nhiều bảng thanh toán bằng chứng từ không hợp lệ. Trong số tiền này y đã đưa cho Dương Văn Ba tiêu riêng 2.724.310 đồng ; bản thân Trí lấy tiêu riêng là 80 ngàn đồng trong đó có 50 ngàn đồng do Dương Văn Ba đưa cho.

Số còn lại y giữ để chi cho các yêu cầu tiêu cực phí của Dương Văn Ba, bằng thủ đoạn lập 30 chứng từ giả và thanh toán không hợp lệ được Dương Văn Ba xác nhận và thị Sương thanh toán là 3.213.630 đồng.

Ngày 5/5/1988 Trí đã tự làm một bản kê khai. Theo bản này thì có đến 32 trường hợp thanh toán khống hoặc không có chứng từ gốc.

Như vậy, Trí phải liên đới chịu trách nhiệm với Dương Văn Ba về khoản làm chứng từ giả tạo 3.213.630 đồng và khoản tham ô riêng 80 ngàn đồng (biên bản giám định ngày 15/2/1989) và y phải thanh toán số nợ còn lại (350.342đ).

Trí còn chiếm hưởng 02 đầu máy may hiệu J42 Trung Quốc. Ngoài ra y còn lấy 3 chiếc nữa cho một số người khác. Trí phải chịu trách nhiệm thanh toán cho Nhà nước 5 đầu máy may nói trên.

Trí còn được Dương Văn Ba giao cho làm các giấy tờ nhập khống 580 tấn cà phê (mang danh nghĩa Lào qua cửa khẩu Cầu Treo Nghệ Tĩnh), đồng thời được Dương Văn Ba phân công trực tiếp đưa hối lộ cho Tạ Khắc Quyền và Trần Văn Bông, Trưởng trạm và cán bộ hải quan Cầu Treo (130.000đ và 01 radio cassette).

Trí đã được Dương Văn Ba cho nhiều lần tiền, mỗi lần từ 3000 – 5000đ, y không nhớ được tất cả bao nhiêu.

Hành vi của Trang Trung Trí đã phạm vào tội tham ô tài sản XHCN theo khoản 1 điều 133 và tội đưa hối lộ theo khoản 1 điều 227 BLHS với vai trò đồng phạm rất tích cực, cần xem xét mức hình phạt thích đáng.

13. PHAN THỊ HƯƠNG TRANG : Là nhân viên Văn phòng Cimexcol Minh Hải. Trang đã được Ba chia cho 1 chiếc xe Honda trong số 18 chiếc do Ba đã chiếm đoạt được qua việc thanh toán kiểu hối do Việt Kiều gửi về.

Trước phiên tòa, Trang không nhận có tham ô và khai là xe ấy thị được mua và đã trả cho Ba số tiền 120.000 đồng. Nhưng thị Đông đã xác nhận trước Tòa là có thấy thị Trang trả lại số tiền mua xe Honda cho Ba. Thị Trang có lỗi là mua xe không trả tiền thủ quỹ lại đưa cho Ba.

Các bị cáo khác như Dương Thị Nhung, Trịnh Thị Tuyết Sương, Huỳnh Văn Ngươn đều xác nhận có được Ba chia xe trong số 18 chiếc xe đã chiếm đoạt nói trên.

Như vậy xét về lý có đủ cơ sở kết luận : Thị Trang phạm tội tham ô tài sản XHCN là tội được quy định ở khoản 1 điều 133 BLHS.

Xét tính chất hành vi phạm tội của Trang ít nghiêm trọng. Vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ.

Về chiếc xe Honda được chia, xét không cần bắt thị nộp lại. Dương Văn Ba phải chịu trách nhiệm bồi thường.

14. LƯƠNG CÔNG TRÀ : Nguyên là Vụ phó Vụ xuất nhập khẩu Bộ Ngoại thương, phụ trách tổ cấp giấy phép xuất khẩu khu vực phía Nam tại TP.HCM từ tháng 10/1986 – 1987. Bị cáo đã có hành vi nhận hối lộ của Dương Văn Ba 1,5 lượng và 100.000 đồng thông qua Đặng Hữu Hiền. Trước phiên tòa Trà không nhận tội hối lộ mà chỉ nhận mua xe Honda, sau Ba bán được xe và đưa số vàng cho y. Lời khai trên của Trà không thể chấp nhận được vì y nhận mua xe nhưng lại để vợ đứng tên : mua xe mà không trả tiền, không biết hiệu xe là gì và cuối cùng nhận số vàng do Ba bán xe đưa cho y. Đáp lại Trà cấp giấy phép cho xuất tiêu và điều cho Cimexcol Minh Hải thông qua Généralimex, tạo điều kiện cho Ba phạm pháp.

Ngoài việc nhận vàng, Trà còn được Dương Văn Ba đưa 100.000đ và một gói vải.

Trong thời gian vụ án đang điều tra thì Trà đã nộp lại 1,5 lượng vàng và 100.000đ. như vậy có đủ căn cứ để kết luận Trà đã phạm tội nhận hối lộ được quy định ở khoản 1 điều 226 BLHS.

Hành vi nhận hối lộ của bị cáo là nghiêm trọng, vì nhận hối lộ mà làm sai trái, chức năng nhiệm vụ của mình, tiếp tay cho Dương Văn Ba và đồng phạm phạm tội, cần được xử lý thích đáng.

15. NGUYỄN DUY THƯỜNG : Là Phó giám đốc Cty xuất nhập khẩu tổng hợp 2 Bộ Ngoại thương tại TP.HCM (Généralimex), đã có hành vi nhận hối lộ của Dương Văn Ba hai lần 1,5 lượng vàng, và được Dương Văn Ba duyệt bán 1 Honda Cub C50/81 và 1 tivi nhưng thực tế là phải trả tiền, vì khi Dương Văn Ba duyệt cho y mua từ cuối năm 1986, nhưng đến tháng 8/1988 sau khi vụ án bị phát hiện đang điều tra, y mới mang tiền đến nộp để hợp pháp hóa việc mua bán, thực chất là đã nhận hối lộ. Dương Văn Ba khai số vàng, tiền của Cimexcol Minh Hải do Ba biếu cho Thường, chứ không vay mượn gì cả (bản cung ngày 27 – 28/10/1988). Thường đã làm trái quy định của Bộ Ngoại thương về xuất nhập khẩu, tạo điều kiện cho Dương Văn Ba sử dụng Quota Lào trái phép như đã phân tích đối với Dương Văn Ba.

Vai trò của y là quan trọng. Nếu không có sự chấp nhận của y với tư cách là Phó giám đốc Généralimex thì Dương Văn Ba khó có thể thực hiện được việc xuất nhập khẩu trái phép.